

Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 09 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Trung H; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H1; nơi cư trú: Khu dân cư B, thị trấn V, huyện V, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Trung H và chị Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Trung H và chị Nguyễn Thị H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Trung H và chị Nguyễn Thị H1 có 03 con chung là Vũ Hoàng H2, sinh ngày 21-11-2012; Vũ Gia H3, sinh ngày 30-3-2019 và Vũ Khánh H4, sinh ngày 27-9-2020. Khi ly hôn, anh Vũ Trung H và chị Nguyễn Thị H1 thống nhất thoả thuận: Anh Vũ Trung H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Khánh H4, chị Nguyễn Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Hoàng H2 và

Vũ Gia H3 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Trung H và chị Nguyễn Thị H1 có tài sản chung là diện tích đất 437,0m² đất tại thửa số 316, tờ bản đồ số 16; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN910160 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 22-8-2013 đứng tên chồng Vũ Trung H, vợ Nguyễn Thị H1. Diện tích thực tế sử dụng là 430,7m².

Khi ly hôn, anh Vũ Trung H và chị Nguyễn Thị H1 thống nhất thỏa thuận chia diện tích đất thực tế sử dụng là 430,7m² như sau:

Anh Vũ Trung H được quản lý, sử dụng diện tích đất 175m² về phía nam (Giáp ông Nguyễn Văn V) tại thửa thửa số 316, tờ bản đồ số 16; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng có giá trị là: 875.000.000 đồng (T trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Diện tích bao gồm các điểm: 5-6-7-8-5 (Có sơ đồ kèm theo). Kích thước cụ thể: Phía bắc giáp phần đất chị Nguyễn Thị H1 được chia: 21,60m; phía nam giáp ông Nguyễn Văn V: 21,3m; phía tây giáp ngõ xóm: 8,15m; phía đông giáp ông Phạm Văn S: 8,15m. Anh Vũ Trung H được sở hữu các công trình trên diện tích được giao gồm: Công trình phụ xây gạch papanh lợp mái tôn diện tích 17,4m²; Phần lợp mái tôn đua văng 6,96m²; 01 cửa tôn ra vào có giá trị là 28.138.825 đồng (Hai mươi tám triệu một trăm ba mươi tám nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng). Tổng tài sản anh Vũ Trung H được chia có giá trị là 903.138.825 đồng (Chín trăm linh ba triệu một trăm ba mươi tám nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng).

Chị Nguyễn Thị H1 được quyền quản lý, sử dụng diện tích đất 255,7m² về phía bắc (Giáp ông Phạm Văn H5) tại thửa số 316, tờ bản đồ số 16; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng có giá trị là: 1.278.500.000 đồng (Một tỷ hai trăm bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng). Diện tích bao gồm các điểm: 1-2-3-4-5-8-1 (Có sơ đồ kèm theo). Kích thước cụ thể: Phía bắc giáp ông Phạm Văn H5: 24,7m; phía nam giáp phần đất anh Vũ Trung H được chia: 21,60m; phía tây giáp đường xóm: 10,35m; phía đông giáp ông Phạm Văn S; Lê Văn B: 5,25m; 4,32m; 5,30m.

Chị Nguyễn Thị H1 không phải trả chênh lệch tài sản cho anh Vũ Trung H.

(Vị trí, mốc giới, kích thước có sơ đồ thửa đất kèm theo và là một phần không thể thiếu của quyết định).

Người được chia quyền sử dụng đất có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký, chuyển đổi đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

Anh Vũ Trung H nhận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 19.547.082 đồng (Mười chín triệu năm trăm bốn mươi bảy nghìn không trăm tám mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm, anh Vũ Trung H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0009390 ngày 31-7-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Anh Vũ Trung H còn phải nộp 19.397.082 đồng (Mười chín triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn không trăm tám mươi hai đồng);

Chị Nguyễn Thị H1 phải chịu 25.177.500 đồng (Hai mươi lăm triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0009411 ngày 06-9-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Trả lại chị Nguyễn Thị H1 số tiền 4.822.500 đồng (Bốn triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng).

- Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị H1 đã nộp đủ tiền định giá tài sản, xem xét thẩm định tại chỗ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo (GCNKH số 031/2012 ngày 13-4-2012);
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền